

# Phương pháp học tiếng Anh thông qua dự án

Phạm Ngọc Khánh Ly\*

\*Khoa Sư phạm Tiếng Anh- Trường ĐHNN- ĐHQG HN

Received: 9/2/2023; Accepted: 13/2/2023; Published: 18/2/2023

**Abstract:** The past few years have witnessed the increasing popularity of Project-based Learning in schools and institutions for its educational values. This paper is to provide an overview about the different stages including identifying problems, generating ideas, building the prototype, and testing for its implementation in language teaching and learning. It is hopefully this can be a useful resource for teaching practitioners to utilize to fulfill teaching objectives.

**Keyword:** Project-based learning, problems, prototype

## 1. Đặt vấn đề

Học tập thông qua dự án gần đây đã trở nên khá phổ biến trong giảng dạy ngoại ngữ cũng như các môn học khác ở các bậc học khác nhau. Trong quá trình này học sinh thiết kế, phát triển, xây dựng các giải pháp thực tiễn cho một vấn đề. Phương pháp này có giá trị giáo dục cao bởi có thể thúc đẩy khả năng sáng tạo của học sinh khi giải quyết một vấn đề khó, hay một vấn đề chưa từng có tiền lệ theo nhóm nhỏ. Trong các ‘dự án’, người học sẽ trải qua các bước sau:

1. Xác định vấn đề
2. Thống nhất một giải pháp và hướng giải quyết khả thi
3. Thiết kế và phát triển mô hình mẫu của giải pháp
4. Nâng cấp giải pháp dựa trên phản hồi từ các chuyên gia, giáo viên hoặc bạn bè

Tùy thuộc vào các mục đích giảng dạy, các dự án có thể khác xa nhau về mức độ và phạm vi. Người học có thể hoàn thành bốn giai đoạn trên trong suốt cả khóa học trong vài tuần, vài tháng, nhưng cũng có thể đó là một dự án nhỏ, các bước có thể gói gọn trong một tiết học.

Phương pháp học tập thông qua dự án đặc biệt chú trọng đến sự sáng tạo và hợp tác, vì thế nó sẽ là công cụ hữu hiệu trong các khóa học liên ngành, ứng dụng công nghệ để việc giao tiếp và nhận dạng sản phẩm hữu hiệu hơn, hoặc để tìm ra các giải pháp cho các vấn đề có thật trong cuộc sống, được đặt ra bởi các tổ chức hay doanh nghiệp bên ngoài trường học. Các ‘dự án’, hay các bài tập, không cần thật sự cầu kỳ hay phức tạp thì người học mới có thể tri nhận được kiến thức và rèn giữa các kĩ năng. Các dự án đơn giản, thời gian ngắn cũng đủ để mang lại cho học sinh các cơ hội quý giá để thực hành, liên hệ giữa nội dung và thực tế.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm Học tập dự án

Phương pháp dạy học theo dự án (Project Based Learning – PBL) là mô hình lấy người học làm trung tâm. Với phương pháp này, thầy cô đóng vai trò tham vấn, hướng dẫn và tạo ra các tình huống, các vấn đề thực tiễn còn người học sẽ chủ động, tích cực tham gia, áp dụng những kiến thức đã học để thực hành, giải quyết tình huống từ đó phát triển thêm được nhiều các kỹ năng khác. Thành phẩm cuối cùng sẽ là một bài báo cáo, hoặc những sản phẩm do chính tay người học tạo ra với sự hỗ trợ của người dạy.

Chương trình dạy học theo dự án được thiết kế dựa trên những câu hỏi định hướng quan trọng, lồng ghép các chuẩn nội dung và tư duy bậc cao trong những bối cảnh thực tế. Trong quá trình thực hiện dự án, thầy cô có thể vận dụng nhiều cách đánh giá cũng như can thiệp bằng nhiều cách khác nhau để hỗ trợ người học tạo ra những sản phẩm có chất lượng.

### 2.2. Quá trình áp dụng Học tập thông qua dự án

Vì đây là một phương pháp giảng dạy, học tập thông qua dự án có một vài bước quan trọng như sau:

1. Xác định vấn đề trong bối cảnh các khó khăn, thử thách hiện tại
2. Hình thành các ý tưởng để giải quyết vấn đề
3. Xây dựng mô hình giải pháp
4. Kiểm nghiệm giải pháp trong môi trường thực tiễn

**Xác định vấn đề:** Bước đầu tiên trong quá trình học tập thông qua dự án, người học đặt các câu hỏi liên quan đến vấn đề đang được quan tâm. Bản chất vấn đề mình đang cố gắng giải quyết là gì? Tại sao các vấn đề này lại tồn tại? Hỏi những câu hỏi như trên giúp học sinh định hình vấn đề một cách rõ ràng trong một bối cảnh nhất định. Nếu học sinh đang giải quyết một vấn đề có thật trong cuộc sống, điều quan trọng cần chú ý là lợi ích mà những người sử dụng sẽ

được hưởng.

**Hình thành ý tưởng:** Sau khi xác định vấn đề, học sinh sẽ có cơ hội để suy nghĩ, hình thành ý tưởng, thảo luận với các bạn trong nhóm. Trọng tâm ở giai đoạn này không phải là các ý tưởng phải xuất sắc, mà chỉ cần thật nhiều ý tưởng đa dạng và sáng tạo. Tuy sáng tạo nhưng học sinh cũng cần phải tập trung chú trọng vào vấn đề đang được đặt ra, không sao nhãng sang những chủ đề không liên quan. Vì vậy, giáo viên cần đề ra các hướng dẫn cho quá trình này để khuyến khích tất cả các học sinh đều có cơ hội lên tiếng, chỉ lắng nghe mà không phê bình, phán xét ý kiến của người khác, phát triển tiếp ý kiến góp ý của các bạn. Tất cả những quy định này giúp quá trình hình thành ý tưởng hiệu quả và nghiêm túc.

**Xây dựng mô hình giải pháp:** Thiết kế ý tưởng và lên mô hình giải pháp là bước tiếp theo của mô hình học tập thông qua dự án. Một mô hình có thể thực hiện dưới nhiều hình thức: một mô hình mô phỏng, một bản vẽ chi tiết, một hoạt động đóng vai hoặc thậm chí là một vật phẩm sáng tạo được tạo ra từ các vật liệu sẵn có như chổi, que kem hay dây cao su. Mục đích của xây dựng mô hình là để mở rộng các ý tưởng từ quá trình hình thành ý tưởng ban đầu, và là cách nhanh nhất để trình bày cụ thể giải pháp có hình dạng và kết cấu ra sao. Các mô hình mẫu có thể thể hiện kiến thức, niềm tin, giả thiết của học sinh, và cũng cho các em nhận rõ những khó khăn chưa lường trước mà người sử dụng gặp phải. Điểm trọng tâm của giai đoạn này là người học liên tục hoàn thiện mô hình một cách nhanh chóng và dễ dàng, tiếp thu các phản hồi để nâng cấp cho thiết kế của mình. Trong quá trình này, kỹ năng giải quyết vấn đề của các em cũng không ngừng được nâng cao.

**Kiểm nghiệm giải pháp:** Bước cuối cùng trong quá trình học tập thông qua dự án được nâng lên một tầm cao mới, đó chính là kiểm nghiệm tính khả thi của giải pháp trong thực tiễn. Lý tưởng nhất thì giải pháp sẽ được tiến hành thử trong không gian thật, bối cảnh thật. Thử nghiệm cho phép học sinh gom nhặt được những thông tin cần thiết về tính hiệu quả của sản phẩm trong bối cảnh thực tế. Đây chính là những phản hồi cần thiết để người học lại tiếp tục đặt ra những câu hỏi mới để tiếp tục cân nhắc, chỉnh sửa cho giải pháp của mình. Giải pháp này có thành công như kế hoạch không? Nếu không, cần điều chỉnh những gì? Và như thế, quá trình kiểm nghiệm có thể thúc đẩy tư duy phân biện và khả năng tự đánh giá của học sinh một cách đáng kể.

**Dự án có cấu trúc và dự án không có cấu trúc**

Theo kết quả nghiên cứu, người học có thể phát huy các khả năng và phát triển kiến thức tốt nhất trong các dự án tự do, không có cấu trúc chặt chẽ hơn là các dự án có cấu trúc nghiêm ngặt và cố định. Các dự án mở, không có cấu trúc cố định thường không giới hạn về kết quả và giải pháp đạt được. Theo cách này, các dự án mở yêu cầu học sinh cân nhắc các nhận định và các khó khăn, cũng như xác định vấn đề mà mình đang cần giải quyết. Vì thế trong các dự án mở, người học chính là người xác định cấu trúc cho dự án của chính mình, một quá trình giúp các em chuyển hóa những năng lực học tập học thuật thành các kỹ năng giải quyết vấn đề trong thực tế.

### 3. Kết luận

Học tập thông qua dự án là một phương pháp giảng dạy ngôn ngữ hiện đại vì tính thực tiễn, gắn liền với cuộc sống trong đó ngôn ngữ vừa là công cụ vừa là mục tiêu đầu ra. Ngôn ngữ không còn là những bài học ngữ pháp nhằm chán, xa rời mà hỗ trợ người học giao tiếp một cách hiệu quả. Người học có thể huy động linh hoạt vốn ngôn ngữ của mình để hoàn thành dự án, sau đó xem xét đánh giá đã tri nhận được gì, đã tiến bộ ở những kỹ năng nào, và còn cần học hỏi thêm những gì nữa ở trong tương lai.

Học tập thông qua dự án, cùng với các phương pháp giảng dạy hiện đại khác như học tập thông qua nhiệm vụ, và những phương pháp truyền thống như PPP (Thuyết trình-Luyện tập-Sản phẩm) sẽ là một công cụ hữu hiệu để người học phát huy hết khả năng của mình còn giáo viên sẽ yêu thích những giờ dạy của mình hơn.

### Tài liệu tham khảo

1. Gary, K. (2015). Project-Based Learning. *Computer*, 48(9), 98–100. <https://doi.org/10.1109/mc.2015.268>
2. Guo, P., Saab, N., Post, L. S., & Admiraal, W. (2020). A review of project-based learning in higher education: Student outcomes and measures. *International Journal of Educational Research*, 102, 101586. <https://doi.org/10.1016/j.ijer.2020.101586>
3. Larmer, J., & Mergendoller, J. R. (2010). Seven essentials for project-based learning. *Educational Leadership*, 68(1), 34-37.
4. Kokotsaki, D., Menzies, V., & Wiggins, A. (2016). Project-based learning: A review of the literature. *Improving Schools*, 19(3), 267–277.
5. Solomon, G. (2003). Project-based learning: A primer. *Technology and learning-dayton-*, 23(6), 20-20.